

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 21/2011/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 30 tháng 9 năm 2011.

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” trong giải quyết một số thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật Đất đai ngày 26/11/2003; Luật Đầu tư ngày 29/11/ 2005; Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005; Luật Bảo vệ môi trường ngày 12/12/2005; Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định 108/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế thực hiện cơ chế “một cửa”, cơ chế “một cửa liên thông” tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 550/TTr-SKH&ĐT ngày 14/9/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” trong giải quyết một số thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 417/2009/QĐ-UBND ngày 25/02/2009 của UBND tỉnh về việc thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ và có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các nhà đầu tư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Dân Mạc (Đã ký)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” trong giải quyết một số thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 30/9 /2011 của UBND tỉnh Phú Thọ)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này điều chỉnh việc giải quyết một số thủ tục đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), các dự án đầu tư trong nước không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, đầu tư ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc phải làm thủ tục đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư từ khi xem xét chấp thuận đề nghị đầu tư của nhà đầu tư đến khi giải quyết xong các thủ tục đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Các tổ chức, cá nhân trong nước (thực hiện các dự án đầu tư thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc phải làm thủ tục đăng ký đầu tư theo Quy định của Luật Đầu tư và đầu tư trực tiếp nước ngoài (sau đây gọi là nhà đầu tư) thực hiện các thủ tục đầu tư dự án ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Các thủ tục thực hiện cơ chế "một cửa liên thông".

1. Chấp thuận đề nghị đầu tư và giới thiệu địa điểm thực hiện dự án đầu tư cho nhà đầu tư;
2. Các thủ tục liên quan đến đất đai:
 - a) Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng (áp dụng đối với đất thuộc khu vực đô thị hoặc nơi đã có quy hoạch xây dựng được duyệt);
 - b) Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
 - c) Thu hồi và giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất;
 - d) Phê duyệt đơn giá thuê đất và phương án thu tiền sử dụng đất;
3. Thẩm định dự án đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Các thủ tục sau cấp Giấy chứng nhận đầu tư: Đăng ký và cấp giấy chứng nhận mã số thuế; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy; cấp Giấy phép xây dựng; phiếu lý lịch tư pháp; xác nhận nhân sự....,

Điều 4. Đầu môi thực hiện cơ chế.

1. Cơ quan đầu mối chung: Sở Kế hoạch và Đầu tư làm cơ quan đầu mối chung thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư và có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết nội dung hồ sơ dự án đầu tư đến trả kết quả cho nhà đầu tư thông qua Bộ phận “tiếp nhận và trả kết quả” của sở Kế hoạch và Đầu tư.

Trong quá trình thực hiện việc thẩm định dự án trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc đăng ký đầu tư; ngoài các nội dung quy định tại quyết định này phải xem xét, lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn về các vấn đề có liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các cơ quan có liên quan: Có trách nhiệm giải quyết và trả kết quả theo đề nghị của cơ quan đầu mối chung theo thời gian quy định tại Chương III bản quy định này, bao gồm:

- a) Các sở, ban, ngành;
- b) Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện.

1. Thủ tục hành chính đơn giản, rõ ràng, đúng pháp luật;
2. Công khai các thủ tục hành chính, hồ sơ, thời gian giải quyết công việc, các khoản phí, lệ phí phải nộp của nhà đầu tư;
3. Bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện cho nhà đầu tư;
4. Việc phối hợp giữa các bộ phận, cơ quan hành chính Nhà nước để giải quyết công việc của các nhà đầu tư thuộc trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Chương II QUY TRÌNH THỰC HIỆN VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 6. Quy trình thực hiện.

1. Tiếp nhận hồ sơ tại sở Kế hoạch và Đầu tư:

Nhà đầu tư nộp hồ sơ dự án tại sở Kế hoạch và Đầu tư (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo quy định tại Chương III bản Quy định này; khi tiếp nhận hồ sơ dự án, Bộ phận tiếp nhận có trách nhiệm đối chiếu kiểm tra hồ sơ và thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ, như sau:

- Đối với hồ sơ hợp lệ: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm cập nhật vào sổ theo dõi, viết giấy biên nhận hồ sơ, kèm theo danh mục hồ sơ và ghi rõ ngày trả kết quả cho nhà đầu tư.

- Đối với các hồ sơ dự án không hợp lệ (chưa đủ thủ tục hoặc chưa đúng quy định): Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cho nhà đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Việc hướng dẫn này được thực hiện bằng phiếu hướng dẫn, theo nguyên tắc một lần, đầy đủ và đúng như nội dung đã niêm yết công khai.

2. Chuyển hồ sơ đến các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm gửi trực tiếp hồ sơ, kèm theo phiếu chuyển hồ sơ đến các cơ quan có liên quan giải quyết theo quy định.

- Các cơ quan có liên quan khi tiếp nhận hồ sơ của sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến có trách nhiệm cập nhật vào sổ theo dõi và viết giấy biên nhận hồ sơ, có ghi rõ ngày trả kết quả giải quyết hồ sơ.

3. Trả kết quả cho nhà đầu tư và thu phí, lệ phí:

- Khi tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có liên quan, sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, xác nhận lại kết quả và trả kết quả cho nhà đầu tư trong thời gian ngắn nhất (chậm nhất là 01 ngày kể từ khi tiếp nhận kết quả từ các cơ quan có liên quan).

- Trước khi trả kết quả cho nhà đầu tư, sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo cho nhà đầu tư nộp những loại phí, lệ phí cho các cơ quan thẩm định; Bộ phận một cửa thay mặt các cơ quan thẩm định thu phí, lệ phí và thực hiện đối chiếu, thanh quyết toán các khoản thu phí và lệ phí cho các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7: Trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, nhà đầu tư.

1. Trách nhiệm:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Hướng dẫn các thủ tục đầu tư, tiếp nhận hồ sơ; khi tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các thủ tục; các khoản phí, lệ phí và trả kết quả cho nhà đầu tư;

- Niêm yết công khai quy trình giải quyết, hồ sơ, thủ tục hành chính, các khoản phí, lệ phí; thời gian giải quyết đối với từng loại hồ sơ công việc;

- Giải quyết các nội dung công việc thuộc thẩm quyền trước khi chuyển hồ sơ trình các cơ quan có liên quan, chịu trách nhiệm về nội dung đã tiếp nhận.

b) Các cơ quan có liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình, thời gian và yêu cầu theo quy định này thuộc lĩnh vực quản lý, theo dõi.

Thực hiện việc công khai các quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, dự án theo quy định; chủ động, phối hợp với các cơ quan, nhà đầu tư trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo phân cấp.

2. Cơ chế phối hợp:

a) Các cơ quan có liên quan có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin về thành phần, số lượng hồ sơ, các khoản phí, lệ phí, các mẫu đơn, tờ khai (nếu có). yêu cầu và điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có).

b) Khi tiếp nhận hồ sơ do Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến, các cơ quan có liên quan có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trong thời gian quy định tại Chương III bản quy định này.

c) Đối với những hồ sơ mà cơ quan có liên quan giải quyết chậm trễ hoặc sai sót, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo kịp thời bằng văn bản cho nhà đầu tư biết. Nội dung và nguyên nhân chậm trễ hoặc sai sót phải được ghi nhận cụ thể trong “phiếu lưu chuyển hồ sơ”.

d) Lãnh đạo các phòng chuyên môn, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan có liên quan là đầu mối liên hệ để trao đổi thông tin trong quá trình giải quyết công việc.

Điều 8. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư.

1. Các nội dung công việc có liên quan đến kết quả công việc đã giải quyết để hoàn trả cho nhà đầu tư của UBND các cấp, các sở, ban, ngành trong phạm vi điều chỉnh quy định từ khoản 1 đến khoản 4 điều 3 quy định này; nhà đầu tư đến nhận kết quả tại "Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả" của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan khác khi thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Thực hiện nộp các khoản phí và lệ phí theo quy định. Những trường hợp vi phạm sau đầu tư phải được xem xét và xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ VÀ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Điều 9. Chấp thuận đề nghị đầu tư và giới thiệu địa điểm thực hiện dự án đầu tư cho nhà đầu tư.

1. Chấp thuận đề nghị đầu tư của nhà đầu tư:

Quy trình giải quyết không quá 08 ngày, cụ thể:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc với nhà đầu tư, cung cấp các thông tin có liên quan đến chủ trương, chính sách của Nhà nước, của tỉnh Phú Thọ trong lĩnh vực nhà đầu tư quan tâm. Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ phận “tiếp nhận và trả kết quả” phải chuyển hồ sơ cho các phòng có liên quan trong cùng ngày làm việc.

- Đối với trường hợp phải lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, trong thời gian 02 ngày làm việc sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản, kèm theo hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan hoặc tổ chức họp liên ngành.

- Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được ý kiến của các cơ quan có liên quan, sở Kế hoạch và Đầu tư lập Tờ trình báo cáo UBND tỉnh xem xét chấp thuận đề nghị đầu tư của nhà đầu tư.

- Sau khi nhận được Tờ trình của sở Kế hoạch và Đầu tư; trong thời hạn 03 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình UBND tỉnh ra quyết định chấp thuận đề nghị đầu tư của nhà đầu tư.

2. Giới thiệu địa điểm thực hiện dự án đầu tư cho nhà đầu tư.

Quy trình giải quyết không quá 9 ngày, cụ thể:

- Sau khi tiếp nhận hồ sơ, trong thời gian 02 ngày làm việc, sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ kèm văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ kèm văn bản của sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan có liên quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Sau khi nhận được Tờ trình của sở Kế hoạch và Đầu tư; trong thời hạn 02 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình UBND tỉnh ra quyết định giới thiệu địa điểm đầu tư cho nhà đầu tư.

Điều 10. Các thủ tục liên quan đến đất đai và công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư.

1. Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng:

Quy trình giải quyết không quá 24 ngày, cụ thể:

- Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời gian không quá 02 ngày làm việc, sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển hồ sơ đến sở Xây dựng, UBND huyện, thành, thị để giải quyết theo thẩm quyền.

- Thời gian thẩm định quy hoạch chi tiết không quá 20 ngày làm việc của sở Xây dựng, UBND huyện, thành, thị với thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định.

- Sau khi nhận được Tờ trình của các cơ quan chuyên môn; trong thời hạn 02 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh hoặc phòng, ban giúp việc của UBND cấp huyện có trách nhiệm trình UBND tỉnh (huyện) phê duyệt quy hoạch.

2. Thu hồi và giao đất, thuê đất; thẩm định phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư; đơn giá thuê đất và phương án thu tiền sử dụng đất và trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

a) Thời gian giải quyết thủ tục phê duyệt phương án tổng thể bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư:

- Đối với dự án có thu hồi đất thuộc địa bàn 02 huyện, thành, thị trở lên; quy trình và thời hạn giải quyết không quá 17 ngày, cụ thể:

+ Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong thời hạn 15 ngày làm việc, sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án tổng thể về bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư và trình UBND tỉnh phê duyệt.

+ Sau khi nhận được Tờ trình của sở Tài nguyên và Môi trường; trong thời hạn 02 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt phương án tổng thể bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư.

- Đối với dự án có thu hồi đất thuộc địa bàn 01 huyện, thành, thị; quy trình và thời hạn giải quyết không quá 07 ngày làm việc, cụ thể:

+ Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án tổng thể về bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư và trình UBND huyện, thành, thị phê duyệt.

+ Sau khi nhận được Tờ trình của phòng Tài nguyên và Môi trường; trong thời hạn 02 ngày làm việc, Văn phòng UBND huyện, thành, thị có trách nhiệm trình Chủ tịch cấp huyện ra quyết định phê duyệt phương án tổng thể bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư.

b) Phê duyệt đơn giá thuê đất và phương án thu tiền thuê đất hoặc thu tiền sử dụng đất:

Quy trình và thời hạn giải quyết không quá 07 ngày làm việc, cụ thể:

- Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, sở Tài chính thẩm định đơn giá thuê đất, phương án thu tiền thuê đất hoặc thu tiền sử dụng đất trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được Tờ trình của sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình UBND tỉnh quyết định đơn giá thuê đất và phương án thu tiền thuê đất hoặc thu tiền sử dụng đất.

Điều 11. Thẩm định dự án đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

1. Đối với dự án thuộc diện đăng ký đầu tư:

Quy trình và thời hạn giải quyết không quá 15 ngày, cụ thể:

- Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 01 ngày làm việc sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển hồ sơ cho các phòng liên quan của sở. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ kèm theo văn bản lấy ý kiến cơ quan có liên quan.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ của sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến, các cơ quan có liên quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản

và chịu trách nhiệm về những vấn đề của dự án thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực.

- Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan có liên quan, sở Kế hoạch và Đầu tư lập Tờ trình báo cáo UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án.

- Sau khi nhận được Tờ trình của sở Kế hoạch và Đầu tư, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án.

2. Đối với dự án thuộc diện thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư:

Quy trình và thời hạn giải quyết không quá 18 ngày, cụ thể:

- Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 01 ngày làm việc, sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển hồ sơ cho các phòng có liên quan của sở. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ kèm theo văn bản lấy ý kiến thẩm tra của cơ quan đầu mối có liên quan.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ dự án đầu tư các cơ quan đầu mối có liên quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và chịu trách nhiệm về những vấn đề của dự án thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được ý kiến của các cơ quan có liên quan, sở Kế hoạch và Đầu tư lập Tờ trình báo cáo UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án.

- Sau khi nhận được Tờ trình của sở Kế hoạch và Đầu tư, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án.

3. Đối với thủ tục ký hợp đồng thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Quy trình và thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc, cụ thể:

- Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nhà đầu tư thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo và tổ chức giao đất tại thực địa trong thời hạn 03 ngày làm việc (sau khi nhà đầu tư đã thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng) và ký hợp thuê đất trong thời gian 02 ngày làm việc (sau khi được giao đất tại thực địa).

Sau khi giao đất tại thực địa và ký hợp đồng thuê đất, trong thời hạn 05 ngày làm việc sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà đầu tư.

Điều 11. Các thủ tục sau khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

1. Cấp giấy chứng nhận xác nhận nhân sự: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đăng ký nhân sự của nhà đầu tư, sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cấp Giấy xác nhận nhân sự cho nhà đầu tư.

2. Việc đăng ký và cấp giấy chứng nhận mã số thuế được thực hiện đồng thời tại sở Kế hoạch và Đầu tư.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ của sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến; Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm xử lý và trả kết quả cho sở Kế hoạch và Đầu tư để trả cho nhà đầu tư.

3. Thẩm định thiết kế phòng chống cháy nổ của dự án:

Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, trong thời gian 02 ngày làm việc, sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển hồ sơ đến Công an tỉnh để giải quyết theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ của sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến, Công an tỉnh thẩm định thiết kế phòng chống cháy nổ và cấp Giấy phép chấp nhận thẩm duyệt thiết kế phòng chống cháy nổ và trả kết quả cho sở Kế hoạch và Đầu tư để trả cho nhà đầu tư.

4. Cấp Giấy phép xây dựng:

Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng cho sở Xây dựng, UBND huyện, thành, thị giải quyết theo thẩm quyền.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, sở Xây dựng, UBND huyện, thành, thị thực hiện cấp Giấy phép xây dựng cho nhà đầu tư và hồ sơ được chuyển về sở Kế hoạch và Đầu tư để trả cho nhà đầu tư.

5. Cấp phiếu lý lịch tư pháp:

Sở Tư pháp thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp trong thời hạn không quá 09 ngày làm việc đối với trường hợp bình thường, trong đó thời hạn giải quyết của sở Tư pháp là 06 ngày làm việc; Công an tỉnh là 03 ngày làm việc.

Đối với trường hợp phức tạp thời gian giải quyết không quá 15 ngày làm việc, trong đó thời hạn giải quyết của sở Tư pháp là 06 ngày làm việc; Công an tỉnh là 09 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ của sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến và trả kết quả cho sở Kế hoạch và Đầu tư để trả cho nhà đầu tư.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan Nhà nước và nhà đầu tư**

1. Giám đốc sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thành, thị chịu trách nhiệm niêm yết công khai các nội dung trên tại “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” và thực

hiện đúng quy chế “một cửa liên thông”. Thực hiện chế độ báo cáo UBND tỉnh (qua sở Kế hoạch và Đầu tư) theo định kỳ tháng, quý, năm để tổng hợp báo cáo.

Người đứng đầu các cơ quan chức năng; Chủ tịch UBND huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trường hợp vi phạm người đứng đầu và cán bộ có liên quan bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của một số sở, ban, ngành:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thống nhất danh mục hồ sơ trong từng lĩnh vực trong quy định này và được niêm yết công khai tại “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của sở Kế hoạch và Đầu tư. Tiến hành hậu kiểm chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư, cấp phép xây dựng, đánh giá tác động môi trường...

Định kỳ quý, sáu tháng, năm báo cáo kết quả triển khai và đề xuất các biện pháp xử lý vướng mắc trong việc thực hiện các thủ tục đầu tư được quy định trong bản quy định này.

b) Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn chế độ thu, chi và sử dụng các nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị. Thẩm định dự toán kinh phí mua sắm thiết bị cho “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của các cơ quan phục vụ thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông của tỉnh; đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật kết nối Cổng giao tiếp điện tử với các sở, ban ngành, UBND huyện, thành, thị trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

d) Sở Nội vụ chủ trì báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung biên chế cho “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của Sở Kế hoạch và Đầu tư, mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cơ quan.

đ) Công an tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xác minh năng lực tài chính và kinh nghiệm thực hiện dự án của nhà đầu tư trước khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 14. Điều khoản sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, có phát sinh, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh ý kiến bằng văn bản về sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Dân Mạc (Đã ký)